TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2019/HNGĐ - ST
Ngày: 21-6-2019
V/v: "Ly hôn và tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Thái
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Hiền
2. Ông Nguyễn Thế Phương
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân - Thư ký tòa án.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu *tham gia phiên toà:* Bà Trịnh Ngọc Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Vào ngày 21 tháng 6 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 523/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2018 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2019/QĐXX-ST ngày 26 tháng 4 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2019/QĐST – HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Phan Thị Trà A, sinh năm 1991 (Có mặt)
Địa chỉ: Ấp B, xã C, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
Bị đơn: Ông Nguyễn Văn K, sinh năm: 1987 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp B, xã C, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 09 tháng 10 năm 2018 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Phan Thị Trà A trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Văn K sau một thời gian tìm hiểu, đã tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại UBND xã Tóc Tiên, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu vào ngày 23 tháng 11 năm 2016.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian đầu thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, cách sống, ông K không chăm lo cho gia đình. Mặc dù bà đã nhiều lần tìm cách giải quyết

mâu thuẫn nhưng không được. Bà ly thân với ông K vào giữa năm 2018, bà và con chung dọn về nhà mẹ đẻ sống ở Biên Hòa, ông K tiếp tục sinh sống tại nhà cha mẹ ông ở xã Tóc Tiên, thời gian này vợ chồng vợ chồng có qua lại hỏi thăm nhau nhưng không hàn gắn quan hệ vợ chồng vì đã không còn tình cảm.

Bà xác đời sống chung với ông Nguyễn Văn K không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà đã làm đơn khởi kiện để yêu cầu những vấn đề sau:

Về hôn nhân: Bà yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Văn K.

Về con chung: Có 1 con chung là cháu Nguyễn Châu Tuệ M, sinh ngày 26/6/2017. Khi ly hôn bà có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cháu M đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi), không yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Văn K:

Sau khi thụ lý đơn khởi kiện của bà A, Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ đã tiến hành triệu tập hợp lệ ông K để yêu cầu cung cấp chứng cứ, lấy lời khai và công khai chứng cứ, hòa giải nhưng ông K vẫn cố tình vắng mặt và cũng không gửi văn bản thể hiện quan điểm của mình về tranh chấp với bà Phan Thị Trà A. Vì vậy Tòa án đã tiến hành các thủ tục tố tụng để xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ cho rằng:

Về trình tự thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng theo quy định của Luật tố tụng dân sự, cụ thể: thu thập tài liệu chứng cứ đúng quy định, xác định đúng quan hệ tranh chấp, đúng thẩm quyền giải quyết, các quyền và nghĩa vụ của đương sự đã được thực hiện đầy đủ.

Về nội dung vụ án: Qua trình bày của đương sự, cùng tài liệu có trong hồ sơ vụ án Viện kiểm sát có quan điểm như sau:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Trà A; theo đó, bà A được ly hôn với ông K. Về con chung: Giao cho bà A trực tiếp nuôi cháu M đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi), ông K không cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết. Bà Phan Thị Trà A phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Căn cứ vào đơn khởi kiện của bà Phan Thị Trà A thì Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là "Ly hôn và tranh chấp nuôi con"; bị đơn ông Nguyễn Văn K có địa chỉ tại thị xã Phú Mỹ; nay có tranh chấp nên xác định đây là vụ án hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo quy định tại các Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Bị đơn ông Nguyễn Văn K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 để tham dự phiên tòa sơ thẩm nhưng vẫn vắng mặt, nên căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Bà Phan Thị Trà A và ông Nguyễn Văn K sau một thời gian tìm hiểu, đã tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại UBND xã C, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu vào ngày 23 tháng 11 năm 2016 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, vợ chồng bà A và ông K phát sinh mâu thuẫn là có thật, điều này thể hiện qua lời trình bày của bà Mỹ cho rằng: Vợ chồng mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, cách sống, ông K không chăm lo cho gia đình. Tại biên bản xác minh ngày 08 tháng 4 năm 2019 Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ tiến hành xác minh mâu thuẫn của vợ chồng giữa bà A và ông K tại nơi ông K sống nhưng chính quyền địa phương không nắm được vì đây là chuyện riêng giữa hai ông bà. Qua đó có đủ cơ sở để xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa bà A và ông K là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà A đối với ông K

[2.2] Về con chung: Có 1 con chung là cháu Nguyễn Châu Tuệ M, sinh ngày 26 tháng 6 năm 2017. Căn cứ theo nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung của bà A và xét đến thời điểm xét xử cháu M chưa đủ 36 tháng, nên giao cháu M cho bà A trực tiếp nuôi đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi) là phù hợp nên chấp nhận.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà A không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[2.4] Về tài sản chung, nợ chung: Bà A không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà A phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình 2014; Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 228, Điều 266, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Trà A về việc: "Ly hôn và tranh chấp về nuôi con";

1. *Về hôn nhân:* Bà Phan Thị Trà A được ly hôn với ông Nguyễn Văn K.

2. *Về con chung:* Giao cho bà Phan Thị Trà A trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Châu Tuệ M, sinh ngày 26 tháng 6 năm 2017 đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

Ông K được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở ông K thực hiện quyền này.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà A không yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi con.

Vì lợi ích của con, việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. *Về tài sản chung, nợ chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. *Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Bà Phan Thị Trà A phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0006706 ngày 18 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ; bà A đã nộp xong.

5. Quyền kháng cáo: Các đương sự được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (người vắng mặt cũng 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ lin quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- VKS nhân dân thị xã Phú Mỹ;
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- Ủy ban nhân dân xã C,
  thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Các đương sự trong vụ án;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Hồng Thái